

Số: 791/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 09 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 698/2026/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Toà án nhân dân khu vực 4 – Hà Nội, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Thành Đ - SN 1977, số CCCD: 001077034498, HKTT: Căn 2801 N01B CC K35 T, Phường T, Hà Nội.

- **Bị đơn:** Chị Phan Bích L - SN 1980, số CCCD: 001180009680, HKTT: Số B - C2 phố V, phường L, thành phố Hà Nội, Địa chỉ cư trú: Số A - CT2 Chung cư E Y, Số C V, phường Y, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 01 tháng 6 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 01 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Thành Đ và chị Phan Bích L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Thành Đ và chị Phan Bích L thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Đ, chị L có 02 con chung là:

- Cháu Nguyễn Trúc Thiên L1 (sinh ngày 01/8/2008)

- Cháu Nguyễn Trúc Tường L2 (sinh ngày 5/1/2010)

Khi ly hôn hai bên thoả thuận giao cháu Nguyễn Trúc Thiên L1 cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Nguyễn Trúc Tường L2 cho anh Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh Đ, chị L có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản

-Về tài sản, nhà đất, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về án phí: Anh Đ tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh Đ đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011807 ngày 15/5/2026 tại Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Phòng THADS Khu vực 4;*
- *VKSND Khu vực 4 – Hà Nội;*
- *UBND phường Bạch Mai*
(GCNKH số 80 ngày 28/5/2007);
- *Lưu: Hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Lê Thị Tuyết